

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH ĐĂNG KÝ HÀNH NGHỀ**

1. Tên cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: Bệnh viện Đa khoa Hưng Hà Thái Bình
2. Địa chỉ: Thôn Tư La, xã Hưng Hà, tỉnh Hưng Yên
3. Thời gian làm việc hàng ngày của cơ sở khám bệnh, chữa bệnh: 24/24 giờ tất cả các ngày trong tuần
4. Danh sách đăng ký hành nghề khám bệnh, chữa bệnh

| STT | Họ và tên người hành nghề | Số giấy phép hành nghề/số chứng chỉ hành nghề       | Phạm vi hành nghề                                                                                                                                                                          | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh <sup>2</sup>                                                         | Vị trí chuyên môn <sup>3</sup>                                                       | Thời gian đăng ký hành nghề tại cơ sở khám bệnh, chữa bệnh khác (nếu có) <sup>4</sup> | Ghi chú <sup>5</sup> |
|-----|---------------------------|-----------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------|----------------------|
| 1   | Phan Anh Tiến             | 001332/TB-CCHN, 531/QĐ-SYT                          | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại; Đa khoa                                                                                                                                            | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Giám đốc                                                                             |                                                                                       |                      |
| 2   | Võ Thanh Bình             | 001676/TB-CCHN, 207/QĐ-SYT, 530/QĐ-SYT              | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Ngoại, Gây mê phẫu thuật, Đa khoa                                                                                                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó Giám đốc; Người chịu trách nhiệm chuyên môn kỹ thuật; Trưởng khoa Ngoại tổng hợp |                                                                                       |                      |
| 3   | Trần Văn Viễn             | 000101/TB-CCHN, 100/QĐ-SYT, 1174/QĐ-SYT, 185/QĐ-SYT | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa nội, chuyên khoa đa liệu, đa khoa, nội soi tiêu hóa                                                                                                       | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó giám đốc; Trưởng khoa Khám bệnh                                                  |                                                                                       |                      |
| 4   | Nguyễn Văn Hương          | 000029/TB-CCHN, 363/QĐ-SYT, 12/QĐ-BV, 645/QĐ-BV     | Khám chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, đọc kết quả điện tim. Đọc kết quả cắt lớp vi tính                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó giám đốc; Trưởng khoa CDHA-TDCN                                                  |                                                                                       |                      |
| 5   | Trần Xuân Bách            | 006166/TB-CCHN                                      | Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng phòng KHTH                                                                    |                                                                                       |                      |
| 6   | Ninh Thị Lựu              | 006947/TB-CCHN                                      | Phát hiện và xử trí các bệnh thông thường; xử trí ban đầu một số trường hợp cấp cứu tại cộng đồng                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ phòng KHTH                                                                    |                                                                                       |                      |
| 7   | Đỗ Thị Hải Thủy           | 385/NT-CCHN                                         | Thực hiện các kỹ thuật điều dưỡng cơ bản, chuyên sâu, phức tạp, phục hồi chức năng, sơ cứu, cấp cứu                                                                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng, nhân viên phòng KHTH                                                     |                                                                                       |                      |
| 8   | Đinh Thị Duyên            | 007463/TB-CCHN                                      | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng, Nhân viên phòng KHTH                                                     |                                                                                       |                      |
| 9   | Nguyễn Thị Hồng Trang     | 001346/TB-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng phòng điều dưỡng                                                              |                                                                                       |                      |
| 10  | Phạm Thị Len              | 001368/TB-CCHN                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó phòng điều dưỡng                                                                 |                                                                                       |                      |
| 11  | Nguyễn Thị Thu Thảo       | 010455/TB-CCHN                                      | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Nhân viên phòng Điều dưỡng                                                           |                                                                                       |                      |
| 12  | Phạm Thị Thanh Thủy       | 0004924/TB-CCHN                                     | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD                                                      |                                                                                       |                      |



|    |                    |                                                                |                                                                                                                                                                                                                              |                                                                                                                                 |                                        |  |  |
|----|--------------------|----------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------------|--|--|
| 13 | Nguyễn Thị Thủy    | 010101/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng, nhân viên tổ CTXH          |  |  |
| 14 | Nguyễn Thị Vân Anh | 006528/TB-CCHN, 649/QĐ-BV                                      | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 15 | Nguyễn Thị Thu     | 008689/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng, tổ trưởng tổ CTXH          |  |  |
| 16 | Nguyễn Thị Trang   | 0003356/TB-CCHN                                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng, nhân viên phòng TCHC       |  |  |
| 17 | Nguyễn Thị Thom    | 001194/TB-CCHN                                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng. Phụ trách phó khoa KSNK    |  |  |
| 18 | Lê Thị Sinh        | 001345/TB-CCHN                                                 | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa KSNK            |  |  |
| 19 | Nguyễn Văn Dũng    | 001340/TB-CCHN, 532/QĐ-SYT, 280/QĐ-SYT, 305/QĐ-SYT, 1720/QĐ-BV | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội. Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh hồi sức cấp cứu. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại. Đọc kết quả điện tim                                                                 | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa CC-HSTC-CD                 |  |  |
| 20 | Phạm Vũ Minh       | 010310/TB-CCHN, 646/QĐ-BV                                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa CC-HSTC-CD                 |  |  |
| 21 | Đinh Thị Hân       | 001363/TB-CCHN, 648/QĐ-BV                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 22 | Nhâm Thành Trung   | 001367/TB-CCHN, 647/QĐ-BV                                      | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật thận nhân tạo | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Cấp cứu-HSTC-CD |  |  |
| 23 | Vương Thị Phượng   | 007142/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 24 | Lê Thị Hải         | 009077/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 25 | Nguyễn Thị Lan     | 010090/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y                                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 26 | Trần Thị Thu Hương | 009864/TB-CCHN                                                 | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD        |  |  |
| 27 | Cao Thị Phương     | 009160/TB-CCHN, 779/QĐ-BV, 792/QĐ-BV                           | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đọc kết quả điện tim. Thực hiện kỹ thuật siêu âm Doppler tim                                                                                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Nội tổng hợp               |  |  |
| 28 | Mai Thị Huệ        | 007655/TB-CCHN, 165/QĐ-BV                                      | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đọc kết quả điện tim                                                                                                                                                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Nội tổng hợp               |  |  |

|    |                      |                                                                        |                                                                                                                                                                                                                                    |                                                                                                                                 |                                     |  |  |
|----|----------------------|------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|--|
| 29 | Hà Thủy Linh         | 001339/TB-CCHN, 522/QĐ-SYT, 12/QĐ-BV, 351/QĐ-SYT, 791/QĐ-BV, 435/QĐ-BV | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nhi, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đọc kết quả điện tim, chuyên khoa Nội. Siêu âm doppler tim. Đọc kết quả đo chức năng hô hấp                                                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phụ trách khoa Khám bệnh            |  |  |
| 30 | Nguyễn Thị Kim Liên  | 001372/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 31 | Phạm Thị Vân         | 001371/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 32 | Vũ Thị Oanh          | 001370/TB-CCHN, 1019/QĐ-BVĐKHH                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng. Thực hiện kỹ thuật đo chức năng hô hấp | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 33 | Trần Thị Thiết       | 0004918/TB-CCHN                                                        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 34 | Bùi Thị Huế          | 007290/TB-CCHN, 436/QĐ-BV                                              | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 35 | Đặng Vũ Hà           | 001360/TB-CCHN                                                         | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp        |  |  |
| 36 | Lưu Thanh Sơn        | 007572/TB-CCHN                                                         | Tham gia sơ cấp cứu ban đầu, khám bệnh, chữa bệnh thông thường theo quy định tại thông tư số 10/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 27/5/2015 của Bộ Y tế, Bộ nội vụ                                                                            | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD     |  |  |
| 37 | Khúc Thị Nhài        | 010596/TB-CCHN                                                         | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLT-BYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật viên                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Cấp cứu-HSTC-CD     |  |  |
| 38 | Hứa Thị Như Hoa      | 001362/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Nội tổng hợp |  |  |
| 39 | Lưu Thị Hạnh         | 0004908/TB-CCHN, 524/QĐ-SYT, 162/QĐ-SYT, 12/QĐ-BV                      | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Nhi. Đọc kết quả điện tâm đồ                                                                                                       | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Nhi                     |  |  |
| 40 | Bùi Thị Tố Uyên      | 001353/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 41 | Đào Trọng Vương      | 001344/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 42 | Phí Thị Thanh Nguyệt | 001364/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 43 | Bùi Thị Hiền         | 001352/TB-CCHN                                                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |

|    |                     |                                                   |                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                 |                                     |  |  |
|----|---------------------|---------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------|--|--|
| 44 | Vũ Thị Dung         | 006187/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Nhi          |  |  |
| 45 | Nguyễn Thị Thủy     | 006481/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 46 | Đào Thị Phương      | 008408/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 47 | Phạm Thị Hải Yến    | 010104/TB-CCHN, 2487/QĐ-BV                        | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Đọc kết quả điện tâm đồ                                                                                                                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Khám bệnh               |  |  |
| 48 | Bùi Thị Tinh        | 006644/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi                 |  |  |
| 49 | Bùi Cao Kỳ          | 001342/TB-CCHN, 1078/QĐ-SYT, 528/QĐ-SYT, 12/QĐ-BV | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa hồi sức cấp cứu, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, siêu âm tổng quát, đọc kết quả điện tim                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Truyền nhiễm            |  |  |
| 50 | Trần Minh Thành     | 000039/TB-GPHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Răng hàm mặt            |  |  |
| 51 | Ngô Thị Minh Phương | 001366/TB-CCHN                                    | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Tai mũi họng        |  |  |
| 52 | Nguyễn Thị Mơ       | 0004930/TB-CCHN                                   | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Truyền nhiễm |  |  |
| 53 | Phạm Thị Hà         | 001369/TB-CCHN                                    | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm        |  |  |
| 54 | Nguyễn Thị Dương    | 006987/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm        |  |  |
| 55 | Lê Thị Thu Thủy     | 006512/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Truyền nhiễm        |  |  |
| 56 | Doãn Thị Hồng Hậu   | 0004913/TB-CCHN, 643/QĐ-BV                        | Khám bệnh, chữa bệnh Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT                                                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó khoa YHCT-PHCN                  |  |  |
| 57 | Phạm Hoài Thương    | 000062/TB-GPHN, 644/QĐ-BV                         | Y học cổ truyền. Khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX Thông tư 32/2023/TT-BYT                                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa YHCT-PHCN               |  |  |
| 58 | Mai Thị Huyền       | 006354/TB-CCHN                                    | Khám bệnh, chữa bệnh bằng y học cổ truyền                                                                                                                                                       | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa YHCT-PHCN               |  |  |
| 59 | Phạm Xuân Chính     | 009124/TB-CCHN, 11/QĐ-BVĐKHH                      | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền, Khám bệnh, chữa bệnh YHCT theo phụ lục VI thông tư 32/2023/TT-BYT và khám bệnh, chữa bệnh phục hồi chức năng theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa YHCT-PHCN               |  |  |

|    |                      |                                                       |                                                                                                                                                                                                                                                                                                     |                                                                                                                                 |                                  |  |  |
|----|----------------------|-------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|--|
| 60 | Đặng Bá Cường        | 0004914/TB-CCHN, 97/QĐ-SYT, 436/QĐ-BV, 1282/QĐ-BVĐKHH | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Kỹ thuật chăm sóc, xoa bóp bấm huyệt. Thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng. Thủy châm cho trẻ nhi, thủy châm | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN        |  |  |
| 61 | Nguyễn Thị Then      | 0004655/TB-CCHN                                       | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật Kỹ thuật viên phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN     |  |  |
| 62 | Trần Thị Hương       | 006926/TB-CCHN, 1352/QĐ-BVĐKHH                        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng, thực hiện kỹ thuật xoa bóp vùng                                                                                                                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa YHCT-PHCN |  |  |
| 63 | Nguyễn Đức Toàn      | 0004910/TB-CCHN, 617/QĐ-SYT                           | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn điều dưỡng viên, Thực hiện kỹ thuật chăm sóc- Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN        |  |  |
| 64 | Nguyễn Duy Anh       | 008571/TB-CCHN                                        | Khám bệnh, chữa bệnh bằng Y học cổ truyền                                                                                                                                                                                                                                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Y sỹ khoa YHCT-PHCN              |  |  |
| 65 | Đỗ Thị Trà My        | 008682/TB-CCHN                                        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN        |  |  |
| 66 | Bùi Nhật Lệ          | 007495/TB-CCHN                                        | Kỹ thuật viên Phục hồi chức năng                                                                                                                                                                                                                                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN     |  |  |
| 67 | Bùi Thị Huệ          | 006985/TB-CCHN                                        | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng tổ CTXH               |  |  |
| 68 | Nguyễn Thị Thu Hà    | 0004920/TB-CCHN                                       | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN        |  |  |
| 69 | Nguyễn Ngọc Hình     | 007028/TB-CCHN, 146/QĐ-SYT, 283/QĐ-BV, 08/QĐ-BV       | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa ngoại. phẫu thuật nội soi viêm ruột thừa. Thực hiện kỹ thuật phẫu thuật nội soi khâu túi dạ dày, phẫu thuật nội soi cắt ruột thừa, phẫu thuật nội soi viêm phúc mạc ruột thừa                                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó trưởng khoa Ngoại tổng hợp   |  |  |
| 70 | Phạm Xuân Thành      | 008044/TB-CCHN, 712/QĐ-SYT, 1123/QĐ-BV                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt, thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức                                                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Mắt                  |  |  |
| 71 | Nguyễn Xuân Đàm      | 0004931/TB-CCHN, 526/QĐ-SYT, 207/QĐ-SYT               | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh Gây mê hồi sức- Nội soi tai mũi họng                                                                                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ Phó khoa Ngoại tổng hợp   |  |  |
| 72 | Nguyễn Thị Hồng Hạnh | 000035/TB-GPHN, 237/QĐ-BV                             | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát                                                                                                                                                                                                                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Ngoại tổng hợp       |  |  |
| 73 | Đào Ngọc Thành       | 000069/TB-GPHN                                        | Y khoa                                                                                                                                                                                                                                                                                              | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Ngoại tổng hợp       |  |  |
| 74 | Trần Thị Mai         | 001373/TB-CCHN                                        | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp     |  |  |

|    |                    |                                                            |                                                                                                                                                                                                                                               |                                                                                                                                 |                                       |  |  |
|----|--------------------|------------------------------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------|--|--|
| 75 | Nguyễn Thị Lan Anh | 0004928/TB-CCHN                                            | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp        |  |  |
| 76 | Nguyễn Thị Tranh   | 001361/TB-CCHN                                             | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp        |  |  |
| 77 | Nguyễn Năng Sớm    | 0004927/TB-CCHN, 1079/QĐ-SYT                               | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, Thực hiện kỹ thuật gây mê hồi sức                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Ngoại tổng hợp |  |  |
| 78 | Phạm Thị Anh       | 0004934/TB-CCHN                                            | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp        |  |  |
| 79 | Nguyễn Cao Cường   | 008348/TB-CCHN                                             | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Tai mũi họng          |  |  |
| 80 | Trương Thị Huế     | 010157/TB-CCHN                                             | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp        |  |  |
| 81 | Vũ Xuân Miên       | 001330/TB-CCHN, 389/QĐ-SYT, 186/QĐ-SYT; 07/QĐ-BV, 95/QĐ-BV | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Ngoại, Khám bệnh, chữa bệnh Sản phụ khoa, Phẫu thuật nội soi cơ bản- Soi đốt cổ tử cung- Siêu âm sản phụ khoa. Thực hiện các kỹ thuật phẫu thuật nội soi. Thực hiện kỹ thuật siêu âm ổ bụng, siêu âm sản phụ khoa | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Phụ sản                   |  |  |
| 82 | Trần Đông Hưng     | 001337/TB-CCHN                                             | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Sản phụ                                                                                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó trưởng Phụ sản                    |  |  |
| 83 | Đỗ Văn Thảo        | 007962/TB-CCHN, 269/QĐ-SYT, 791/QĐ-BV, 1068/QĐ-BV          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, sản phụ khoa, đọc kết quả điện tim. Thực hiện các kỹ thuật theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT                                                                                                              | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Phụ sản                   |  |  |
| 84 | Trần Thị Ngọc Thuý | 001380/TB-CCHN, 201/QĐ-BV                                  | Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Hộ sinh trưởng khoa Phụ sản           |  |  |
| 85 | Nguyễn Thị Hải     | 001379/TB-CCHN, 204/QĐ_BV                                  | Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Hộ sinh khoa Phụ sản                  |  |  |
| 86 | Phạm Thị Ngoan     | 001381/TB-CCHN, 206/QĐ-BV                                  | Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Hộ sinh khoa Phụ sản                  |  |  |
| 87 | Trần Thị Hoài Nam  | 0004932/TB-CCHN, 202/QĐ-BV                                 | Quy định tại thông tư số 12/2011/TT-BYT, ngày 15/3/2011 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Hộ sinh khoa Phụ sản                  |  |  |
| 88 | Bùi Thị Hương      | 008151/TB-CCHN, 205/QĐ-BV                                  | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp hộ sinh. Thực hiện các kỹ thuật nữ hộ sinh theo TT 32/2023/TT-BYT                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Hộ sinh khoa Phụ sản                  |  |  |
| 89 | Trần Ngọc Cẩn      | 000023/TB-CCHN, 585/QĐ-SYT                                 | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Mắt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                            | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Mắt                       |  |  |

|     |                      |                                         |                                                                                                                                                                                            |                                                                                                                                 |                              |  |  |
|-----|----------------------|-----------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------|--|--|
| 90  | Nguyễn Việt Tuấn     | 001328/TB-CCHN, 525/QĐ-SYT, 1077/QĐ-SYT | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai Mũi Họng, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám chữa bệnh Sản phụ khoa                                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phụ trách khoa Tai mũi họng  |  |  |
| 91  | Đặng Thị Thủy Quỳnh  | 009210/TB-CCHN, 792/QĐ-BV, 798/QĐ-BV    | Khám bệnh, chữa bệnh Đa khoa, khám nội soi tai mũi họng, khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Tai mũi họng                                                                                     | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Tai mũi họng     |  |  |
| 92  | Nguyễn Thị Thu Hằng  | 0004915/TB-CCHN                         | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Mắt   |  |  |
| 93  | Đinh Đức Thăng       | 001359/TB-CCHN                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Tai mũi họng |  |  |
| 94  | Trần Thị Thu My      | 006365/TB-CCHN                          | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                 | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Mắt          |  |  |
| 95  | Vũ Thị Thủy Dương    | 001357/TB-CCHN                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Mắt          |  |  |
| 96  | Lương Thị Linh       | 006192/TB-CCHN                          | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng.                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Mắt          |  |  |
| 97  | Phan Thị Hương       | 007648/TB-CCHN                          | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                 | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp |  |  |
| 98  | Nguyễn Văn Ngọc      | 000066/TB-CCHN, 590/QĐ-SYT              | Khám bệnh, chữa bệnh Răng- Hàm- Mặt, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                          | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Răng hàm mặt     |  |  |
| 99  | Nguyễn Ngọc Quỳnh    | 0004925/TB-CCHN                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa RHM   |  |  |
| 100 | Lưu Thị Nhân         | 001358/TB-CCHN                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt |  |  |
| 101 | Phạm Thị Oanh        | 0004921/TB-CCHN                         | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt |  |  |
| 102 | Trần Thị Huệ         | 006640/TB-CCHN                          | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                 | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Răng hàm mặt |  |  |
| 103 | Nguyễn Thị Thu       | 006898/TB-CCHN                          | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                 | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN    |  |  |
| 104 | Vũ Thị Êm            | 001341/TB-CCHN, 520/QĐ-SYT, 230/QĐ-BV   | Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, đo mật độ xương, nội tiết- đái tháo đường, đọc kết quả điện tim, đọc kết quả điện tim                                       | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phó trưởng khoa Khám bệnh    |  |  |
| 105 | Trần Thị Phương Thảo | 008598/TB-CCHN                          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Khám bệnh        |  |  |

|     |                     |                                                               |                                                                                                                                                                                                                                                                                          |                                                                                                                                 |                                  |  |  |
|-----|---------------------|---------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|----------------------------------|--|--|
| 106 | Phạm Xuân Thái      | 009982/TB-CCHN, 646/QĐ-BV, 830/QĐ-BV                          | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, nội tiết-đái tháo đường. Đọc kết quả điện tâm đồ                                                                                                                                                                                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Khám bệnh            |  |  |
| 107 | Phạm Thị Ngọc       | 008677/TB-CCHN                                                | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                                                                                                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Nội tổng hợp         |  |  |
| 108 | Vũ Thị Mừng         | 001375/TB-CCHN                                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng khoa Khám bệnh |  |  |
| 109 | Nguyễn Thị Lan      | 007143/TB-CCHN                                                | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Khám bệnh        |  |  |
| 110 | Phạm Thị Thu Trang  | 0003362/TB-CCHN                                               | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/4/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội Vụ về ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ của ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp   |  |  |
| 111 | Nguyễn Thị Nhung    | 0004919/TB-CCHN                                               | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Khám bệnh        |  |  |
| 112 | Trần Thị Diễm Hương | 006677/TB-CCHN                                                | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Khám bệnh        |  |  |
| 113 | Đặng Duy Nam        | 007973/TB-CCHN, 46/QĐ-BV, 254/QĐ-BV, 1674/QĐ-BV, 30/QĐ-BVĐKHH | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, Khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh, đọc kết quả điện tim. Đọc kết quả chụp cắt lớp vi tính. Khám bệnh, chữa bệnh y khoa theo phụ lục V thông tư 32/2023/TT-BYT và khám bệnh, chữa bệnh chẩn đoán hình ảnh theo phụ lục IX thông tư 32/2023/TT-BYT     | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Phụ trách phó khoa CDHA-TDCN     |  |  |
| 114 | Cao Văn Trọng       | 0004909/TB-CCHN, 1081/QĐ-SYT, 387/QĐ-SYT, 1357/QĐ-SYT         | Khám bệnh, chữa bệnh Nội soi tiêu hóa trong chẩn đoán hình ảnh, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên Nội, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Xquang trong chẩn đoán hình ảnh, Thực hiện kỹ thuật siêu âm trong chẩn đoán hình ảnh                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa CDHA-TDCN            |  |  |
| 115 | Lương Thị Linh      | 009703/TB-CCHN, 697/QĐ-BV                                     | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa. Thực hiện kỹ thuật siêu âm tổng quát                                                                                                                                                                                                                       | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Nội tổng hợp         |  |  |
| 116 | Phan Văn Điều       | 001347/TB-CCHN, 242/QĐ-BV, 183/QĐ-BV                          | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng, các kỹ thuật chụp chiếu film Xquang, kỹ thuật nội soi tiêu hóa. Thực hiện kỹ thuật chụp CLVT | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng trưởng CDHA-TDCN      |  |  |
| 117 | Trần Hữu Hoàng      | 001350/TB-CCHN                                                | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật chụp, chiếu Xquang                                                                                                                                                                                                                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa CDHA-TDCN     |  |  |
| 118 | Trần Hữu Việt       | 006670/TB-CCHN, 244/QĐ-BV                                     | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật chụp, chiếu Xquang, kỹ thuật chụp cắt lớp vi tính tổng quát                                                                                                                                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa CDHA-TDCN     |  |  |
| 119 | Cao Thị Vân Anh     | 001349/TB-CCHN                                                | Thực hiện phạm vi hoạt động chuyên môn theo quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp     |  |  |
| 120 | Bùi Thị Oanh        | 006643/TB-CCHN                                                | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                                                                                                                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00; mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN        |  |  |

|     |                      |                            |                                                                                                                                                             |                                                                                                                                    |                                      |  |  |
|-----|----------------------|----------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------|--|--|
| 121 | Đỗ Bá Vương          | 000197/HY-CCHN             | Tiêm, thay băng, đếm mạch, đo nhiệt độ, đo huyết áp                                                                                                         | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN            |  |  |
| 122 | Phạm Thị Hiền Lương  | 008602/TB-CCHN, 1108/QĐ-BV | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa, thực hiện kỹ thuật siêu âm, đọc kết quả Xquang                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa CDHA-TDCN                |  |  |
| 123 | Nguyễn Đình Thiêm    | 0004926/TB-CCHN            | Quy định tại quyết định số 41/2005/QĐ-BNV, ngày 22/2/2005 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ về việc ban hành tiêu chuẩn nghiệp vụ các ngạch viên chức y tế điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa CDHA-TDCN            |  |  |
| 124 | Bùi Thị Giang Hương  | 001324/TB-CCHN, 822/QĐ-SYT | Khám bệnh chữa bệnh chuyên Xét nghiệm, Khám bệnh, chữa bệnh chuyên khoa Huyết học- Sinh hóa- Vi sinh                                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Xét nghiệm               |  |  |
| 125 | Ngô Thị Nhung        | 0004912/TB-CCHN            | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Cử nhân khoa Xét nghiệm              |  |  |
| 126 | Trần Thị Thanh Bích  | 007268/TB-CCHN             | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Cử nhân khoa Xét nghiệm              |  |  |
| 127 | Đỗ Thị Sang          | 001383/TB-CCHN             | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên trưởng khoa Xét nghiệm |  |  |
| 128 | Nguyễn Thị Thục      | 001378/TB-CCHN, 823/QĐ-SYT | Thực hiện chuyên môn của kỹ thuật viên xét nghiệm sinh hóa, huyết học, Thực hiện kỹ thuật xét nghiệm vi sinh                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm        |  |  |
| 129 | Lưu Thị Phương Lan   | 0004911/TB-CCHN            | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm        |  |  |
| 130 | Hoàng Thu Hà         | 0005170/TB-CCHN            | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm        |  |  |
| 131 | Đỗ Thị Như           | 006496/TB-CCHN             | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm        |  |  |
| 132 | Lưu Thị Lệ           | 008786/TB-CCHN             | Thực hiện chuyên môn kỹ thuật kỹ thuật viên Xét nghiệm                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm        |  |  |
| 133 | Hà Thị Thanh Nhân    | 008894/TB-CCHN             | Chuyên khoa Xét nghiệm                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Cử nhân khoa Xét nghiệm              |  |  |
| 134 | Phan Thị Liên        | 009204/TB-CCHN             | Khám bệnh, chữa bệnh đa khoa                                                                                                                                | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Xét nghiệm               |  |  |
| 135 | Hà Quỳnh Trang       | 006411/TB-CCHN             | Chuyên khoa xét nghiệm                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Cử nhân khoa xét nghiệm              |  |  |
| 136 | Phạm Thị Huyền       | 000246/TB-GPHN             | Y khoa                                                                                                                                                      | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sĩ khoa Nhi                      |  |  |
| 137 | Nguyễn Thị Thủy Linh | 009352/TB-CCHN             | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Khám bệnh            |  |  |
| 138 | Phan Thị Thanh       | 007503/TB-CCHN             | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng                                  | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Ngoại tổng hợp       |  |  |

|     |                       |                                                   |                                                                                                                            |                                                                                                                                    |                               |  |             |
|-----|-----------------------|---------------------------------------------------|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------|--|-------------|
| 139 | Nguyễn Thị Anh        | 010050/TB-CCHN                                    | Kỹ thuật viên xét nghiệm                                                                                                   | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa Xét nghiệm |  |             |
| 140 | Trịnh Thị Huyền Trang | 15127/TH-CCHN                                     | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Mắt           |  |             |
| 141 | Bùi Thị Gang          | 010404/TB-CCHN                                    | Thực hiện theo Thông tư số 26/2015/TTLTBYT-BNV ngày 07/10/2015 quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp điều dưỡng | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nhi           |  |             |
| 142 | Ninh Thị Kim Cúc      | 000709/TB-GPHN                                    | Y khoa                                                                                                                     | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Nhi               |  |             |
| 143 | Lưu Thị Kiều Oanh     | 000717/TB-GPHN                                    | Y khoa                                                                                                                     | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Cấp cứu           |  |             |
| 144 | Vũ Thị Liên           | 000750/TB-GPHN; 578/QĐ-BVĐKHH                     | Y khoa - Thực hiện Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội tổng hợp; khoa Khám bệnh; khoa Nhi                                    | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Bác sỹ khoa Nội tổng hợp      |  |             |
| 145 | Hoàng Thị Thu         | 000883/TB-GPHN; 529/QĐ-SYT, 250/QĐ-SYT, 121/QĐ-BV | Chuyên Nội khoa, Khám bệnh, chữa bệnh tại khoa Nội tổng hợp, Thực hiện kỹ thuật nội soi tiêu hóa, đọc kết quả điện tim     | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Trưởng khoa Nội tổng hợp      |  |             |
| 146 | Trương Đình Chiến     | 000906/TB-GPHN; 1009/QĐ-BVĐKHH                    | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng chăm sóc người bệnh tại khoa Nội tổng hợp                                        | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa Nội tổng hợp  |  |             |
| 147 | Trần Thị Ngọc Hà      | 000919/TB-GPHN; 1010/QĐ-BVĐKHH                    | Phục hồi chức năng; Thực hiện kỹ thuật phục hồi chức năng tại khoa YHCT-PHCN                                               | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa YHCT-PHCN  |  |             |
| 148 | Nguyễn Thị Thu Hường  | 001047/TB-GPHN; 1250/QĐ-BVĐKHH                    | Điều dưỡng; Thực hiện kỹ thuật điều dưỡng chăm sóc người bệnh tại khoa YHCT-PHCN                                           | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Điều dưỡng khoa YHCT-PHCN     |  |             |
| 149 | Phạm Xuân Linh        | 001095/TB-GPHN                                    | Hình ảnh y học                                                                                                             | Mùa hè từ 6:00 đến 11:00 và từ 13:30 đến 17:00;<br>mùa đông từ 6:30 đến 11:30 và từ 13:30 đến 17:00, từ thứ 2 đến 6 (05 ngày/tuần) | Kỹ thuật viên khoa CĐHA-TDCN  |  | bổ sung mới |

Hưng Hà, ngày 10 tháng 7 năm 2025



KT. GIÁM ĐỐC  
PHÓ GIÁM ĐỐC

Võ Thanh Bình